TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2019/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Đức N, địa chỉ: 132 đường M, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc T; Nơi đăng ký HKTT: 10/2 đường L, phường P thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: tổ 15, KV 4, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Mỹ L*;* địa chỉ: 132 đường M, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Ngọc T có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Đức N số tiền 25.125.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ một trăm hai mươi lăm triệu đồng chẵn).

Về án phí: Ông Trần Ngọc T phải nộp toàn bộ án phí là 66.562.500 đồng.

Hoàn trả lại số tiền 66.562.500 đồng cho ông Phạm Đức N căn cứ biên lai số 008694 ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án đủ khoản tiền nói trên thì hàng tháng phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Huế;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hồng Vân